

THÁNH THỂ – BÍ TÍCH HIỆP THÔNG, NGUYÊN LÝ ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN

“Nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em,
thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau” (Ga 13,14)

I. DẪN NHẬP:

Đức Giê-su đến chỗ ông Si-môn Phê-rô, ông liền thưa với Người: “Thưa Thầy! Thầy mà lại rửa chân cho con sao?”⁷ Đức Giê-su trả lời: “Việc Thầy làm, bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này anh sẽ hiểu”.⁸ Ông Phê-rô lại thưa: “Thầy mà rửa chân cho con, không đời nào con chịu đâu!” Đức Giê-su đáp: “Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy”.⁹ Ông Si-môn Phê-rô liền thưa: “Vâng, thưa Thầy, xin cứ rửa, không những chân, mà cả tay và đầu con nữa”...¹⁴ Vậy, nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau.¹⁵ Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em. (Ga 13,6-15)

Quả thế, Đức Giê-su đã nêu gương mẫu cho Ki-tô hữu trong việc hiệp thông và phục vụ. Người đã trở nên gương mẫu cho các môn đệ của Người trong việc “hiến mạng sống” và phục vụ anh em – “rửa chân cho anh em”. Cộng đoàn sống đời thánh hiến tương tự thế. Được tình yêu Đức Ki-tô quy tụ, mỗi thành viên sẽ “noi gương Thầy Chí Thánh” trong việc hiệp thông với cộng đoàn và phục vụ lẫn nhau.

Huân thị *Vita Fraterna in Communitate – Đời Sống Huynh Đệ Trong Cộng Đoàn*, (02-02-1994) viết: “tất cả mọi người đều phải xác tín mạnh mẽ rằng một cộng đoàn được xây dựng khởi từ phụng vụ, đặc biệt từ việc cử hành bí tích Thánh Thể... Chính xoay quanh bí tích Thánh Thể, được cử hành hoặc tôn thờ, ‘nguồn mạch và đỉnh cao’ của mọi hoạt động trong Giáo hội, ta kiến tạo được sự hiệp thông các tâm hồn, sự hiệp thông này là khởi điểm cho tất cả sự tăng trưởng trong tình huynh đệ. ‘Tất cả mọi nền giáo dục về tinh thần cộng đoàn đều phải bắt đầu từ đây’” (số 14).

“Hiệp thông” được dùng để dịch từ “*communio*” trong tiếng La-tinh. Trước đây, từ này được dịch là “thông công” (*communio sanctorum*: các thánh thông công), và đặc biệt trong bí tích Thánh Thể thì được dịch là “rước lễ hiệp lễ”. Theo nguyên ngữ, *communio* có nghĩa “đồng lao cộng tác” (*cum-munus, cum moenia*), hoặc “đoàn kết” (*cum-unio*). Thần học cận đại sử dụng danh từ này đặc biệt trong đời sống Hội thánh khi muốn nói đến “sự hợp nhất trong đa dạng”: Hội thánh gồm bởi nhiều cá nhân và cộng đoàn, cùng hợp nhất trong những yếu tố cốt yếu (đức tin, bí tích, cơ cấu) nhưng vẫn duy trì những sắc thái đặc thù làm nên sự phong phú (xc. GLCG 814-815). Sự hiệp thông là một lý tưởng trung dung giữa hai thái cực: vừa tránh sự “rập mẫu đúc khuôn” (*uniformitas*), vừa tránh cảnh “trăm hoa đua nở”: một đảng thì chủ trương đồng nhất và xóa bỏ dị biệt, một đảng thì đề cao dị biệt mà không quan tâm đến việc duy trì hợp nhất. Khuôn mẫu của sự hiệp thông là mẫu nhiệm Chúa Ba Ngôi: ba vị chỉ là một Thiên Chúa (chứ không phải là ba), nhưng mỗi vị giữ đặc trưng của mình (Cha không phải là Con, Con không phải là Thánh Linh)¹.

Như thế, Thánh Thể là nguyên lý cho sự hiệp thông trong cộng đoàn, mặc dù “tuy nhiều người nhưng chỉ có một thân thể” (x. 1Cr 10,17), nhưng mỗi người trong thân mình đó là duy nhất, khác biệt... chứ không phải là “đồng nhất và loại trừ tính khác biệt”.

1. Thực trạng

Con người được Thiên Chúa dựng nên để sống trong hiệp thông, nhưng xã hội hôm nay lại chứng kiến nghịch lý: càng dễ kết nối, con người càng dễ cô đơn và xa cách. Nhiều mối tương quan thiếu sự lắng nghe, cảm thông; những khác biệt và ích kỷ thường dẫn đến chia rẽ, xung đột. Thực trạng này cũng xuất hiện trong các cộng đoàn Kitô hữu, như thánh Phaolô từng cảnh báo

¹ PHAN TẤN THÀNH, *Đời sống tâm linh* – tập IX: *Bí tích tình yêu*, NXB Đông Phương, Tp. HCM, 2017, tr. 65-66.

cộng đoàn Côrintô về những chia rẽ làm tổn thương Thân Thể Đức Kitô (x. 1 Cr 1,10-13).

Trong bối cảnh đó, Thánh Thể là nguồn mạch và đỉnh cao của sự hiệp thông. Khi quy tụ quanh bàn tiệc Thánh Thể, các tín hữu không chỉ gặp gỡ Đức Kitô mà còn được liên kết với nhau trong cùng một Thân Thể, vì “tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Thánh Thể chữa lành những vết thương chia rẽ, giúp con người vượt qua ích kỷ để sống yêu thương, hiệp nhất và phục vụ. Nhờ đó, cộng đoàn Kitô hữu trở thành dấu chỉ sống động của tình yêu và sự hiệp nhất giữa một thế giới đang phân hóa và chia rẽ.

2. Nền tảng Kinh Thánh

Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Lời dạy này diễn tả một chân lý nền tảng của đức tin Kitô giáo: Thánh Thể không chỉ là của ăn thiêng liêng nuôi dưỡng từng cá nhân, nhưng còn là bí tích kiến tạo và củng cố sự hiệp nhất của toàn thể Hội Thánh.

Trong Bí tích Thánh Thể, Đức Kitô trao ban chính Mình và Máu Người cho các tín hữu. Khi cùng lãnh nhận một tấm bánh duy nhất là Đức Kitô, các Kitô hữu được kết hợp mật thiết với Người và đồng thời được liên kết với nhau trong cùng một thân thể mầu nhiệm. Vì thế, sự hiệp thông với Đức Kitô luôn dẫn đến sự hiệp thông với anh chị em. Không ai có thể thực sự kết hợp với Chúa mà lại khước từ tình hiệp nhất với cộng đoàn.

Công đồng Vaticanô II khẳng định rằng Thánh Thể là “nguồn mạch và chóp đỉnh của toàn thể đời sống Kitô hữu” (*Lumen Gentium*, số 11). Chính từ bàn tiệc Thánh Thể, Hội Thánh được quy tụ, nuôi dưỡng và lớn lên trong tình hiệp nhất. Mỗi Thánh Lễ không phải là một hành vi đạo đức cá nhân, nhưng là việc cử hành của toàn thể Dân Thiên Chúa, trong đó mọi tín hữu trở thành một cộng đoàn duy nhất chung quanh Đức Kitô.

Thánh Gioan Kim Khẩu giải thích rằng: “Điều là tấm bánh thì chúng ta cũng là như thế; vì tất cả chúng ta được liên kết trong cùng một thân thể.” Tư tưởng này cho thấy Thánh Thể vừa là dấu chỉ vừa là nguyên nhân của sự hiệp nhất. Khi tham dự Thánh Lễ và rước lễ cách xứng đáng, người tín hữu được mời gọi từ bỏ ích kỷ, chia rẽ và mọi hình thức loại trừ để sống yêu thương, tha thứ và phục vụ lẫn nhau.

Trong một thế giới đang bị phân hóa bởi khác biệt về văn hóa, quan điểm và lợi ích, Thánh Thể tiếp tục là sức mạnh quy tụ và hòa giải. Từ một tấm bánh duy nhất, Hội Thánh được xây dựng thành một thân thể duy nhất trong Đức Kitô. Vì thế, việc tham dự Thánh Thể phải dẫn đến đời sống hiệp nhất cụ thể trong gia đình, cộng đoàn sống đời thánh hiến, giáo xứ và xã hội, để mọi người nhận ra Hội Thánh là dấu chỉ sống động của tình yêu Thiên Chúa giữa thế gian².

II. THÁNH THỂ XÂY DỰNG SỰ HIỆP THÔNG VỚI THIÊN CHÚA

1. Hiệp thông là mục đích của ơn cứu độ

Ngay từ thuở tạo dựng, Thiên Chúa đã dựng nên con người không phải để sống cô độc, nhưng để sống trong sự hiệp thông với Ngài. Sách Sáng Thế thuật lại rằng con người được tạo dựng theo hình ảnh và họa ảnh của Thiên Chúa (x. St 1,26-27). Điều đó cho thấy phẩm giá cao quý của con người cũng như ơn gọi căn bản của họ là bước vào tương quan yêu thương với Đấng Tạo Hóa. Thiên Chúa muốn con người nhận biết, yêu mến và tham dự vào chính sự sống thần linh của Ngài. Vì thế, hiệp thông với Thiên Chúa không chỉ là một ân huệ, nhưng còn là mục đích tối hậu của đời sống con người.

Tuy nhiên, tội lỗi đã làm đổ vỡ sự hiệp thông ấy. Khi nguyên tổ bất tuân Thiên Chúa, mối tương quan thân tình giữa con người với Thiên Chúa bị rạn

² X. GLHTCG, số 1329.

nứt (x. St 3,1-24). Hậu quả của tội lỗi không chỉ là sự xa cách Thiên Chúa mà còn kéo theo sự chia rẽ giữa con người với nhau và với chính bản thân mình. Lịch sử cứu độ cho thấy toàn bộ hành trình của Thiên Chúa là hành trình tìm kiếm và đưa con người trở về với sự hiệp thông đã mất.

Trong tình yêu vô biên, Thiên Chúa không bỏ mặc nhân loại trong tình trạng xa cách ấy. Qua các giao ước với Nôê, Abraham và dân Israel, Ngài từng bước chuẩn bị cho giao ước mới và vĩnh cửu. Đỉnh cao của chương trình cứu độ là việc Con Một Thiên Chúa nhập thể làm người nơi Đức Giêsu Kitô. Nhờ cuộc khổ nạn, cái chết và sự phục sinh của Người, giao ước mới được thiết lập trong máu Đức Kitô (x. Lc 22,20). Thánh Phaolô khẳng định: “Nhờ Đức Kitô, chúng ta được hòa giải với Thiên Chúa” (x. Rm 5,10-11). Như vậy, mục đích của công trình cứu độ không chỉ là tha thứ tội lỗi, nhưng còn là phục hồi sự hiệp thông giữa Thiên Chúa và con người.

Sự hiệp thông ấy đạt đến mức viên mãn trong Hội Thánh và các bí tích, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể. Khi tham dự Thánh Thể, các tín hữu được kết hợp với Đức Kitô và với nhau trong cùng một thân thể máu nhiệm. Chính nhờ đó, con người được tham dự vào sự sống của Ba Ngôi Thiên Chúa ngay từ đời này và hướng tới sự hiệp thông trọn vẹn trong Nước Trời mai sau.

Vì thế, có thể nói rằng toàn bộ lịch sử cứu độ là lịch sử của sự hiệp thông. Từ công trình tạo dựng, qua biến cố sa ngã, cho đến cuộc vượt qua của Đức Kitô, Thiên Chúa luôn thực hiện kế hoạch quy tụ muôn loài trong tình yêu của Ngài. Ôn cứu độ đạt tới ý nghĩa sâu xa nhất khi con người được sống trong tình thân với Thiên Chúa và hiệp nhất với nhau trong Đức Kitô. Đó chính là cùng đích mà Thiên Chúa đã định cho nhân loại từ thuở đời đời.

2. Thánh Thể là sự kết hợp mật thiết với Đức Kitô

Một trong những hiệu quả sâu xa nhất của Bí tích Thánh Thể là đưa người tín hữu vào sự hiệp thông mật thiết với chính Đức Kitô. Trong diễn từ về Bánh Hằng Sống, Chúa Giêsu khẳng định: “Ai ăn thịt và uống máu tôi thì ở lại trong tôi và tôi ở lại trong người ấy” (Ga 6,56). Lời tuyên bố này diễn tả máu nhiệm kết hợp hỗ tương giữa Đức Kitô và người tín hữu, một sự kết

hợp vượt xa mọi tương quan nhân loại, bởi đó là sự hiệp thông trong chính sự sống thần linh của Thiên Chúa.

Khi rước lễ, người Kitô hữu không chỉ tưởng nhớ Đức Giêsu hay đón nhận một dấu chỉ tượng trưng, nhưng thực sự đón nhận chính Mình và Máu Người hiện diện dưới hình bánh và rượu. Nhờ đó, Đức Kitô hiện diện trong tâm hồn người tín hữu một cách đặc biệt và làm cho họ được tham dự vào đời sống của Người. Sách Giáo lý Hội Thánh Công Giáo khẳng định rằng việc hiệp lễ “làm tăng cường sự kết hợp của chúng ta với Đức Kitô” (GLHTCG, số 1391). Thánh Thể vì thế là bí tích của sự kết hợp và hiệp thông sâu xa nhất giữa con người với Thiên Chúa.

Sự kết hợp với Đức Kitô cũng làm cho người tín hữu trở nên chi thể sống động của Thân Thể Người là Hội Thánh. Thánh Phaolô dạy rằng: “Anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận” (1 Cr 12,27). Khi lãnh nhận cùng một Thánh Thể, các tín hữu không còn sống riêng lẻ nhưng được liên kết với nhau trong một thân thể duy nhất. Chính Đức Kitô là Đầu, còn các tín hữu là những chi thể được nuôi dưỡng bởi cùng một nguồn sống thần linh. Vì thế, việc rước lễ không chỉ là cuộc gặp gỡ cá nhân với Chúa mà còn là hành vi xây dựng sự hiệp nhất của toàn thể Hội Thánh.

Hơn nữa, sự hiện diện của Đức Kitô nơi người tín hữu đòi hỏi một sự biến đổi đời sống. Người được rước lễ được mời gọi suy nghĩ, hành động và yêu thương như Đức Kitô. Thánh Augustinô đã diễn tả ý nghĩa này khi nói rằng: “Không phải con biến Ta thành con như của ăn thể xác, nhưng con sẽ được biến đổi nên Ta.” Thánh Thể không chỉ nuôi dưỡng linh hồn mà còn giúp người tín hữu ngày càng đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, trở nên chứng nhân của Tin Mừng giữa thế giới.

Như vậy, việc rước lễ là đỉnh cao của sự hiệp thông giữa Thiên Chúa và con người. Nhờ Thánh Thể, Đức Kitô ở lại trong người tín hữu, người tín hữu ở lại trong Đức Kitô, và tất cả cùng được liên kết trong một Thân Thể duy nhất là Hội Thánh. Đây chính là nguồn mạch của đời sống Kitô hữu và là bảo đảm cho sự sống đời đời mà Chúa đã hứa ban.

III. THÁNH THỂ XÂY DỰNG SỰ HIỆP THÔNG TRONG HỘI THÁNH

1. Hội Thánh được sinh ra từ Thánh Thể

Nhà thần học người Pháp **Henri de Lubac** đã diễn tả mối tương quan sâu xa giữa Hội Thánh và Thánh Thể bằng công thức nổi tiếng: “*Hội Thánh làm nên Thánh Thể và Thánh Thể làm nên Hội Thánh*”³. Câu nói này tóm kết một chân lý nền tảng của đức tin Kitô giáo: Thánh Thể và Hội Thánh không thể tách rời nhau, nhưng luôn gắn bó mật thiết trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa⁴.

Trước hết, có thể nói “Hội Thánh làm nên Thánh Thể” vì chính cộng đoàn Hội Thánh, qua tác vụ của các giám mục và linh mục được truyền chức hợp pháp, cử hành bí tích Thánh Thể theo lệnh truyền của Đức Kitô: “Anh em hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy” (Lc 22,19). Thánh Thể không phải là hành vi riêng tư của một cá nhân, nhưng là hành động phụng vụ của toàn thể Dân Chúa quy tụ nhân danh Đức Kitô. Trong mỗi Thánh Lễ, Hội Thánh hiện diện như Hiền Thê của Đức Kitô, dâng lời tạ ơn và hiến dâng chính mình cùng với hy tế của Người lên Chúa Cha.

Tuy nhiên, chiều kích quan trọng hơn là “Thánh Thể làm nên Hội Thánh”. Khi cùng lãnh nhận một tấm bánh duy nhất là Mình Đức Kitô, các tín hữu được liên kết với Người và với nhau thành một thân thể duy nhất. Thánh Phaolô viết: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Nhờ Thánh Thể, Hội Thánh không chỉ là một tổ chức xã hội hay một tập hợp những người có cùng niềm tin, nhưng là Thân Thể mầu nhiệm của Đức Kitô đang sống và hoạt động trong thế giới.

³ X. Dennis Billy, *Henri de Lubac on the Eucharist*, trong Trích Tập chí Emmanuel (11/12/2014), tr. 425 – 433, đăng trên: <https://www.dongthanhthe.net/tu-tuong-cua-duc-hong-y-henri-de-lubac-ve-bi-tich-thanh-the.html>

⁴ Thông điệp *Ecclesia De Eucharistia*, số 26.

Vì thế, mỗi Thánh Lễ không phải chỉ là việc đạo đức cá nhân nhằm thỏa mãn nhu cầu thiêng liêng riêng của từng người. Thánh Lễ luôn là hành vi của toàn thể Hội Thánh, trong đó cộng đoàn tín hữu hiệp thông với Đức Kitô và với nhau. Khi tham dự Thánh Lễ, người tín hữu không đến như một cá nhân cô lập, nhưng như một chi thể của Dân Thiên Chúa. Những lời kinh, lời đáp, lời ca hát và việc rước lễ đều diễn tả sự hiệp nhất của cộng đoàn được quy tụ quanh bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Thánh Thể.

Do đó, việc tham dự Thánh Lễ đòi hỏi mỗi Kitô hữu ý thức sâu sắc về trách nhiệm xây dựng sự hiệp thông trong Hội Thánh. Càng kết hợp với Đức Kitô Thánh Thể, người tín hữu càng được mời gọi sống yêu thương, tha thứ và phục vụ anh chị em mình. Chính từ bàn tiệc Thánh Thể, Hội Thánh nhận được sức sống để trở thành dấu chỉ và khí cụ của sự hiệp nhất giữa Thiên Chúa và nhân loại.

2. Một tấm bánh – một thân thể

Thánh Thể không chỉ là bí tích hiệp thông với Đức Kitô mà còn là bí tích xây dựng sự hiệp nhất giữa các tín hữu. Thánh Phaolô viết: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Trong câu này, vị Tông đồ cho thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa việc lãnh nhận cùng một Tấm Bánh Thánh Thể và việc trở nên một thân thể duy nhất trong Đức Kitô.

Ngay từ thời Giáo Hội sơ khai, việc “bẻ bánh” quy tụ mọi thành phần dân Chúa bất kể nguồn gốc, địa vị hay hoàn cảnh xã hội. Khi cùng tham dự bàn tiệc Thánh Thể, người giàu và người nghèo, người có học và người bình dân đều đứng ngang hàng trước Thiên Chúa. Không còn những ranh giới của quyền lực, danh vọng hay của cải, nhưng tất cả được liên kết bởi cùng một Chúa và một đức tin. Vì thế, Thánh Thể trở thành sức mạnh phá đổ mọi hàng rào ngăn cách và chữa lành những chia rẽ trong cộng đoàn.

Sự hiệp nhất mà Thánh Thể tạo nên không phải là một cảm xúc nhất thời nhưng là sự hiệp thông phát sinh từ chính sự sống của Đức Kitô. Khi lãnh nhận Mình và Máu Người, các tín hữu được kết hợp với Chúa và với nhau,

trở thành anh chị em trong cùng một gia đình của Thiên Chúa. Thánh Augustinô đã nhắc nhở các Kitô hữu rằng: “Anh em hãy trở nên điều anh em lãnh nhận và hãy lãnh nhận điều anh em là”, nghĩa là trở nên Thân Thể Đức Kitô mà mình đón nhận trong bí tích Thánh Thể.

Vì thế, việc tham dự Thánh Lễ đòi hỏi mỗi người không chỉ kết hợp với Chúa mà còn sống tình huynh đệ với tha nhân. Một cộng đoàn thực sự được nuôi dưỡng bằng Thánh Thể phải là cộng đoàn biết yêu thương, tha thứ, nâng đỡ và chia sẻ cho nhau. Nơi bàn tiệc Thánh Thể, Giáo Hội nhận ra căn tính sâu xa của mình: nhiều người nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Kitô.

3. Thánh Thể chống lại sự chia rẽ

Ngay từ những ngày đầu của Hội Thánh, Thánh Thể đã được nhìn nhận như bí tích của sự hiệp nhất. Tuy nhiên, tại cộng đoàn Côrintô, Thánh Phaolô phải đối diện với một nghịch lý đau lòng: các Kitô hữu vẫn tham dự việc bẻ bánh nhưng lại sống chia rẽ, phân biệt giàu nghèo và khinh thường nhau. Vì thế, ngài nghiêm khắc cảnh báo: “Anh em họp nhau như thể không còn là để ăn bữa tối của Chúa nữa” (1 Cr 11,20). Đối với Thánh Phaolô, một cộng đoàn thiếu tình huynh đệ thì việc cử hành Thánh Thể đã mất đi ý nghĩa đích thực.

Thánh Thể là bí tích của tình yêu tự hiến. Trong bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu không chỉ trao ban Mình và Máu Người, nhưng còn để lại giới răn mới: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13,34). Vì thế, việc rước lấy Mình Thánh Chúa đòi hỏi người tín hữu phải bước vào cùng một tình yêu ấy. Không thể vừa đón nhận Đức Kitô là Đấng đã hiến mình vì mọi người, vừa khước từ hay coi thường những người anh chị em mà Người đã cứu chuộc bằng chính máu mình.

Giáo lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng Thánh Thể làm cho Hội Thánh trở nên một thân thể duy nhất trong Đức Kitô (GLHTCG, số 1396). Khi cùng chia sẻ một tấm bánh, các tín hữu được liên kết với Chúa và với nhau. Do đó, mọi hình thức chia rẽ, hận thù, ích kỷ hay loại trừ đều đi ngược với bản chất của bí tích này. Thánh Augustinô nhắc nhở các tín hữu: “Hãy trở nên

điều anh em lãnh nhận.” Nghĩa là khi lãnh nhận Mình Thánh Chúa, người Kitô hữu được mời gọi trở nên khí cụ của sự hiệp nhất và bình an trong gia đình, giáo xứ và xã hội.

Vì thế, việc chuẩn bị rước lễ không chỉ là xét mình về các tội cá nhân, mà còn là kiểm điểm tương quan với tha nhân. Đức Giêsu đã dạy: nếu đang dâng lễ vật mà nhớ có người anh em bất bình với mình, hãy đi làm hòa trước đã (x. Mt 5,23-24). Thánh Thể không dung dưỡng sự chia rẽ nhưng chữa lành và tái lập tình hiệp thông. Mỗi lần tham dự Thánh Lễ, người tín hữu được mời gọi từ bỏ mọi hận thù, mở lòng tha thứ và xây dựng tình huynh đệ, để việc cử hành thực sự là “Bữa tối của Chúa” và là dấu chỉ sống động của Hội Thánh hiệp nhất trong Đức Kitô.

IV. THÁNH THỂ VÀ ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN HÔM NAY

1. Trong gia đình

Gia đình Kitô giáo được Công đồng Vaticanô II gọi là “Hội Thánh tại gia”, nơi đức tin được sống, được truyền đạt và được nuôi dưỡng mỗi ngày. Trong môi trường ấy, Thánh Thể không chỉ là nguồn mạch đời sống thiêng liêng của từng cá nhân, nhưng còn là nền tảng xây dựng sự hiệp thông giữa các thành viên trong gia đình. Chính vì thế, người tín hữu sau khi tham dự Thánh Lễ được mời gọi đem tinh thần của Thánh Thể vào đời sống gia đình qua sự tha thứ, đối thoại, phục vụ và hy sinh cho nhau.

Trong Bí tích Thánh Thể, Đức Kitô trao hiến chính mình vì yêu thương nhân loại. Khi lãnh nhận Mình và Máu Chúa, người tín hữu được mời gọi sống cùng một tình yêu tự hiến ấy. Tình yêu đó được thể hiện trước hết trong gia đình qua những việc rất cụ thể: biết lắng nghe nhau, cảm thông những yếu đuối của nhau, sẵn sàng phục vụ mà không tính toán và quảng đại hy sinh vì hạnh phúc chung. Thánh Gioan Phaolô II nhấn mạnh rằng gia đình được xây dựng và được củng cố nhờ Bí tích Thánh Thể, vì nơi đó mọi thành viên học cách yêu thương như Đức Kitô đã yêu thương Hội Thánh (x. Ep 5,25).

Thánh Thể cũng là bí tích của sự hòa giải và hiệp nhất. Trước khi dâng lễ vật, Đức Giêsu dạy: “Nếu anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ mà sức nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, thì hãy để của lễ lại đó, đi làm hòa với người anh em ấy trước đã” (Mt 5,23-24). Lời dạy này đặc biệt có ý nghĩa trong đời sống gia đình. Không thể sốt sắng tham dự Thánh Lễ mà vẫn nuôi dưỡng hận thù, cay đắng hoặc từ chối hòa giải với cha mẹ, vợ chồng, con cái hay anh chị em trong nhà. Việc rước lễ đòi hỏi một đời sống phù hợp với mẫu nhiệm mà người tín hữu cử hành và lãnh nhận.

Thực tế cho thấy nhiều gia đình gặp khủng hoảng vì thiếu đối thoại, thiếu tha thứ hoặc vì những tổn thương kéo dài qua năm tháng. Chính Thánh Thể trở thành nguồn sức mạnh giúp các thành viên vượt qua những rào cản ấy. Khi chiêm ngắm Đức Kitô chịu đóng đinh và tự hiến vì nhân loại, người tín hữu học biết từ bỏ cái tôi, chủ động làm hòa và kiên nhẫn xây dựng lại các tương quan đã bị rạn nứt.

Vì thế, Thánh Thể không kết thúc khi Thánh Lễ khép lại, nhưng tiếp tục được sống trong từng mái ấm gia đình. Mỗi bữa cơm chung, mỗi cử chỉ phục vụ, mỗi lời xin lỗi và tha thứ đều trở thành dấu chỉ cụ thể của tình yêu Đức Kitô đang hiện diện. Một gia đình biết sống tinh thần Thánh Thể sẽ trở nên hình ảnh sống động của Hội Thánh hiệp thông và yêu thương giữa lòng thế giới.

2. Trong giáo xứ và cộng đoàn

Thánh Thể không chỉ là cuộc gặp gỡ cá nhân giữa người tín hữu với Đức Kitô, nhưng còn là bí tích xây dựng và nuôi dưỡng cộng đoàn Hội Thánh. Khi quy tụ quanh bàn tiệc Lời Chúa và Bàn Tiệc Thánh Thể, các tín hữu được mời gọi trở nên một thân thể trong Đức Kitô. Chính vì thế, đời sống Thánh Thể luôn mang chiều kích cộng đoàn và đòi hỏi những hoa trái cụ thể trong đời sống giáo xứ.

Thánh Phaolô nhắc nhở: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Sự hiệp nhất này không xóa bỏ những khác biệt về

tuổi tác, hoàn cảnh, khả năng hay trách nhiệm, nhưng đòi hỏi mọi người biết tôn trọng sự khác biệt như những hồng ân Chúa ban cho cộng đoàn. Mỗi người đều có vị trí và sứ mạng riêng để góp phần xây dựng Hội Thánh (x. 1 Cr 12,4-27).

Từ bàn tiệc Thánh Thể phát sinh lời mời gọi cộng tác trong sứ vụ. Không ai có thể sống đức tin cách cô lập hay chỉ quan tâm đến lợi ích của nhóm mình. Các hội đoàn, ban ngành và các thành phần dân Chúa được mời gọi cùng làm việc với nhau trong tinh thần hiệp thông để phục vụ Tin Mừng. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II khẳng định rằng Thánh Thể là “bí tích của sự hiệp thông”, nguồn mạch và đỉnh cao của mọi hoạt động truyền giáo của Hội Thánh (*Ecclesia de Eucharistia*, số 35).

Đồng thời, Thánh Thể cũng đòi hỏi các cộng đoàn tránh mọi hình thức bè phái, chia rẽ và cạnh tranh không lành mạnh. Tại Côrintô, Thánh Phaolô đã nghiêm khắc khiển trách các tín hữu vì những chia rẽ xảy ra ngay trong các buổi cử hành phụng vụ (x. 1 Cr 11,17-22). Một cộng đoàn thực sự sống Thánh Thể phải biết vượt qua thành kiến, tha thứ cho nhau và đặt lợi ích chung lên trên những khác biệt cá nhân.

Vì thế, dấu chỉ của một cộng đoàn Thánh Thể không chỉ nằm ở số lượng người tham dự Thánh Lễ, nhưng còn được thể hiện qua đời sống bác ái hằng ngày. Một giáo xứ thực sự sống mẫu nhiệm Thánh Thể là nơi các tín hữu biết yêu thương nhau, nâng đỡ nhau trong những lúc khó khăn, cùng nhau phục vụ người nghèo, người đau yếu và những người bị bỏ rơi. Như Đức Giêsu đã dạy: “Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13,35).

Thánh Thể vì thế vừa là nguồn mạch vừa là tiêu chuẩn của đời sống cộng đoàn. Càng gắn bó với Đức Kitô Thánh Thể, giáo xứ càng trở thành gia đình của Thiên Chúa, nơi tình huynh đệ được vun đắp và Tin Mừng được làm chứng bằng chính đời sống yêu thương và phục vụ.

3. Thánh Thể và đời sống cộng đoàn sống đời thánh hiến

Đời sống thánh hiến được xây dựng trên ba chiều kích nền tảng: hiệp thông với Thiên Chúa, hiệp thông với nhau và sứ vụ phục vụ Hội Thánh. Trong hành trình ấy, Thánh Thể giữ vị trí trung tâm, là nguồn mạch và đỉnh cao nuôi dưỡng đời sống cộng đoàn. Khi quy tụ quanh bàn tiệc Thánh Thể, các tu sĩ không chỉ gặp gỡ Đức Kitô mà còn được liên kết mật thiết với nhau trong cùng một thân thể mầu nhiệm của Người.

Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Nhờ việc cùng tham dự vào một tấm bánh duy nhất là Mình Thánh Chúa, các thành viên trong cộng đoàn được mời gọi vượt qua những khác biệt về tính tình, tuổi tác, văn hóa hay xuất thân để xây dựng tình huynh đệ chân thành. Thánh Thể trở thành dấu chỉ và sức mạnh của sự hiệp nhất, giúp mỗi người biết đón nhận nhau như anh chị em trong Đức Kitô.

Bên cạnh đó, Thánh Thể còn là trường học của tình yêu tự hiến. Trong Bí tích này, Đức Kitô trao ban chính mình vì phần rỗi nhân loại. Việc thường xuyên chiêm ngắm và lãnh nhận Chúa Giêsu Thánh Thể giúp người sống đời thánh hiến học biết tinh thần phục vụ, quảng đại hy sinh và tha thứ cho nhau. Đời sống cộng đoàn không tránh khỏi những giới hạn và va chạm, nhưng chính Thánh Thể ban ân sủng để mỗi người biết từ bỏ cái tôi ích kỷ, xây dựng sự cảm thông và hòa giải.

Hơn nữa, Thánh Thể còn là nguồn động lực cho sứ vụ. Cộng đoàn thánh hiến được quy tụ quanh Chúa để rồi được sai đi phục vụ Dân Chúa. Từ bàn tiệc Thánh Thể, các tu sĩ kín múc sức mạnh thiêng liêng để sống các lời khuyên Phúc Âm và làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa giữa lòng thế giới. Như Thánh Gioan Phaolô II đã khẳng định, đời sống thánh hiến chỉ có thể phát triển bền vững khi được nuôi dưỡng bởi việc cử hành và tôn thờ Thánh Thể.

Vì thế, Thánh Thể không chỉ là một thực hành đạo đức của cộng đoàn tu trì nhưng là trung tâm quy tụ, nguồn mạch hiệp nhất và sức sống cho toàn thể đời sống thánh hiến. Càng gắn bó với Thánh Thể, cộng đoàn càng trở nên dấu chỉ sống động của tình yêu và sự hiệp thông trong Hội Thánh.

4. Với người nghèo và người đau khổ

Mầu nhiệm Thánh Thể không chỉ đưa người tín hữu vào sự hiệp thông với Đức Kitô mà còn mở rộng sự hiệp thông ấy đến với tha nhân, đặc biệt là những người nghèo khổ, đau yếu và bị bỏ rơi. Thánh Thể không kết thúc nơi bàn thờ nhưng tiếp tục trong đời sống hằng ngày qua những hành động yêu thương và phục vụ. Ai thực sự đón nhận Mình và Máu Chúa Kitô không thể đứng dưng trước những đau khổ của anh chị em mình.

Trong Tin Mừng, Đức Giêsu luôn đồng hành với người nghèo, chữa lành người bệnh và an ủi những người bị gạt ra bên lề xã hội. Chính Người đã đồng hóa mình với những người bé nhỏ khi nói: “Mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta vậy” (Mt 25,40). Vì thế, sự hiệp thông với Đức Kitô trong Thánh Thể phải dẫn đến sự gặp gỡ Đức Kitô nơi những người đang thiếu thốn và đau khổ.

Thánh Gioan Kim Khẩu đã mạnh mẽ nhắc nhở các tín hữu: “Bạn muốn tôn kính Mình Thánh Đức Kitô sao? Đừng khinh thường Người khi thấy Người trần truồng nơi người nghèo.”⁵ Lời dạy ấy cho thấy việc tôn thờ Thánh Thể không thể tách rời khỏi đức ái cụ thể. Nếu chúng ta quỳ gối trước Nhà Tạm nhưng lại khép lòng trước tiếng kêu cứu của người nghèo, thì sự hiệp thông với Chúa vẫn chưa đạt tới sự trọn vẹn.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng khẳng định rằng Thánh Thể là “bánh được bẻ ra cho sự sống thế giới”, thúc đẩy các Kitô hữu trở thành những người mang lòng thương xót đến cho tha nhân. Người tham dự Thánh Lễ được mời gọi trở nên dấu chỉ của lòng thương xót giữa xã hội đầy chia rẽ và vô cảm;

⁵ Bài đọc 2, *Giờ Kinh sách*, Thứ bảy Tuần XXI Thường niên.

trở thành khí cụ của tình liên đới với những người yếu thế; và là chứng nhân của đức bác ái bằng những việc làm cụ thể như thăm viếng người bệnh, nâng đỡ người nghèo, chia sẻ với những người gặp khó khăn và bảo vệ phẩm giá của mọi con người.

Như vậy, hiệp thông Thánh Thể không chỉ là kết hợp với Đức Kitô nơi bí tích mà còn là sống tình yêu của Người giữa thế giới. Một cộng đoàn thực sự sống Thánh Thể sẽ là cộng đoàn biết mở rộng vòng tay với những người đau khổ, để qua đó khuôn mặt yêu thương của Đức Kitô được tiếp tục hiện diện giữa nhân loại hôm nay.

V. NHỮNG THÁCH ĐÓ ĐỐI VỚI SỰ HIỆP THÔNG

1. Chủ nghĩa cá nhân

Một trong những thách đố lớn của đời sống Kitô hữu hôm nay là chủ nghĩa cá nhân. Nhiều người dễ rơi vào thái độ chỉ quan tâm đến phần rỗi riêng của mình, xem đời sống đức tin như một tương quan hoàn toàn cá nhân với Thiên Chúa mà quên rằng ơn cứu độ luôn mang chiều kích cộng đoàn. Vì thế, việc tham dự Thánh Lễ đôi khi bị thu hẹp thành một bổn phận hay một thực hành đạo đức cá nhân, không còn gắn liền với trách nhiệm xây dựng Hội Thánh và phục vụ tha nhân.

Tuy nhiên, bản chất của Thánh Thể hoàn toàn trái ngược với chủ nghĩa cá nhân. Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi tham dự Thánh Lễ, người tín hữu không đến như những cá nhân tách biệt nhưng như các chi thể của một thân thể duy nhất là Đức Kitô. Mỗi người cầu nguyện với toàn thể Hội Thánh và cho toàn thể Hội Thánh.

Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo dạy rằng Thánh Thể “xây dựng Hội Thánh” (GLHTCG, số 1396). Vì thế, không thể thực sự sống mầu nhiệm Thánh Thể nếu chỉ lo cho lợi ích thiêng liêng của riêng mình mà thờ ơ với cộng đoàn. Người lãnh nhận Mình Thánh Chúa được mời gọi quan tâm đến

đời sống giáo xứ, cộng tác trong các hoạt động mục vụ, nâng đỡ những người yếu đức tin và xây dựng sự hiệp nhất giữa anh chị em.

Các Giáo phụ cũng nhiều lần cảnh báo về nguy cơ này. Thánh Gioan Kim Khẩu nhấn mạnh rằng việc thờ phượng Thiên Chúa phải được nối kết với tình yêu đối với tha nhân. Không thể tôn kính Đức Kitô trên bàn thờ mà lại đứng đưng với Đức Kitô hiện diện nơi cộng đoàn và những người đang cần được giúp đỡ. Đời sống Thánh Thể đích thực luôn dẫn người tín hữu ra khỏi cái tôi ích kỷ để bước vào sự hiệp thông và phục vụ.

Đức Giáo hoàng Phanxicô cũng nhắc nhở rằng Hội Thánh không phải là tập hợp của những cá nhân sống riêng lẻ nhưng là một gia đình được quy tụ quanh bàn tiệc của Chúa. Thánh Thể phá vỡ những bức tường ngăn cách, chữa lành tính vị kỷ và đào luyện chúng ta biết sống cho người khác.

Vì thế, tham dự Thánh Lễ không chỉ là “đi lễ cho mình” nhưng là cùng với toàn thể Dân Chúa dâng lời tạ ơn, lãnh nhận ân sủng và trở nên khí cụ hiệp nhất. Mỗi lần cử hành Thánh Thể là một lời mời gọi từ bỏ chủ nghĩa cá nhân để sống tinh thần cộng đoàn, vì chỉ trong sự hiệp thông với Đức Kitô và với anh chị em, người tín hữu mới thực sự sống trọn vẹn ơn gọi Kitô hữu của mình.

2. Phe nhóm trong cộng đoàn

Một trong những căn bệnh thường xuyên đe dọa đời sống cộng đoàn Kitô hữu là tình trạng phe nhóm, biểu hiện qua sự ganh đua, tranh chấp, tìm kiếm quyền lực và những thành kiến đối với nhau. Những hiện tượng này không chỉ làm tổn thương các mối tương quan nhân bản mà còn đi ngược lại chính bản chất của Thánh Thể, bí tích hiệp nhất và yêu thương.

Ngay từ thời Hội Thánh sơ khai, cộng đoàn Côrintô đã phải đối diện với tình trạng chia rẽ. Thánh Phaolô đau buồn viết: “Tôi nghe nói khi anh em họp nhau trong Hội Thánh thì có sự chia rẽ giữa anh em” (1 Cr 11,18). Trước đó, ngài cũng đã cảnh báo các tín hữu vì họ tự nhận mình thuộc về những nhóm khác nhau: “Người thì nói: tôi thuộc về Phaolô; kẻ khác: tôi thuộc về Apôllô”

(1 Cr 1,12). Đối với Phaolô, mọi sự chia rẽ như thế đều làm lu mờ khuôn mặt của Đức Kitô và phá hủy sự hiệp nhất của Hội Thánh.

Phe nhóm thường bắt nguồn từ lòng kiêu ngạo và tham vọng cá nhân. Khi một người đặt ý kiến, lợi ích hay vị thế của mình lên trên lợi ích chung, họ dễ rơi vào ganh đua và tranh chấp. Từ đó xuất hiện những cuộc đối đầu âm thầm hoặc công khai, những lời nói gây tổn thương, những thành kiến kéo dài giữa các cá nhân hoặc các nhóm trong cộng đoàn. Thay vì cùng nhau xây dựng Nước Chúa, người ta lại tiêu hao năng lực vào việc bảo vệ phe cánh và khẳng định quyền lực.

Thánh Thể mời gọi một lối sống hoàn toàn khác. Khi cùng quy tụ quanh một bàn tiệc và cùng chia sẻ một tấm bánh, các tín hữu tuy khác biệt về tuổi tác, địa vị hay quan điểm vẫn trở nên một trong Đức Kitô. Thánh Phaolô khẳng định: “Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Vì thế, việc tham dự Thánh Lễ đòi hỏi mỗi người phải từ bỏ tính thần bè phái, học biết lắng nghe, tôn trọng sự khác biệt và cộng tác với nhau trong tình bác ái.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhiều lần cảnh báo rằng tính thế tục thiêng liêng và chủ nghĩa giáo sĩ trị thường dẫn đến những cuộc tranh giành ảnh hưởng trong cộng đoàn, làm suy yếu chứng tá Tin Mừng. Trái lại, cộng đoàn được nuôi dưỡng bởi Thánh Thể phải là nơi mọi người biết phục vụ hơn là thống trị, biết xây dựng hơn là loại trừ.

Mỗi lần lãnh nhận Mình và Máu Đức Kitô, người tín hữu được mời gọi xét lại tương quan của mình với anh chị em. Không thể thực sự hiệp thông với Chúa mà vẫn nuôi dưỡng thành kiến, hận thù hay tính thần phe nhóm. Thánh Thể không ngừng xây dựng Hội Thánh thành một thân thể duy nhất, trong đó mọi người được liên kết với nhau bằng tình yêu của Đức Kitô. Chính tình yêu ấy là phương thuốc chữa lành mọi chia rẽ và làm cho cộng đoàn trở thành dấu chỉ sống động của Nước Thiên Chúa giữa trần gian.

3. Tham dự Thánh Lễ cách hình thức

Thánh Lễ là trung tâm đời sống Kitô hữu, là cuộc gặp gỡ sống động giữa Đức Kitô và Hội Thánh. Tuy nhiên, một nguy cơ luôn hiện diện trong đời sống đức tin là tham dự Thánh Lễ cách hình thức: có mặt về thể lý nhưng lại thiếu sự hiệp thông nội tâm với Thiên Chúa và cộng đoàn.

Nhiều người vẫn đến nhà thờ đều đặn, đọc kinh, hát lễ và thực hiện các cử chỉ phụng vụ, nhưng tâm hồn lại bị chi phối bởi những lo toan, thành kiến, oán giận hoặc sự dửng dưng. Khi đó, việc tham dự Thánh Lễ dễ trở thành một thói quen bên ngoài hơn là một hành vi đức tin. Ngôn sứ Isaia đã từng cảnh báo về tình trạng này khi nói: “Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta” (Is 29,13). Đức Giêsu cũng nhắc lại lời ấy để phê phán lối đạo đức chỉ dừng ở hình thức bên ngoài (x. Mc 7,6).

Hiệp thông đích thực trong Thánh Lễ không chỉ là hiện diện nơi nhà thờ, nhưng là mở lòng cho Chúa biến đổi. Người tín hữu được mời gọi lắng nghe Lời Chúa với tâm tình khiêm tốn, kết hợp với hy tế của Đức Kitô trên bàn thờ và để cho tình yêu của Người đổi mới đời sống mình. Thánh Augustinô nhắc nhở rằng người tín hữu không chỉ nhìn thấy Minh Thánh Chúa, nhưng còn được mời gọi trở nên điều mình lãnh nhận, nghĩa là trở nên Thân Thể Đức Kitô cho thế giới.

Đức Giáo hoàng Phanxicô nhiều lần cảnh báo chống lại lối sống Kitô giáo hời hợt và hình thức. Ngài nhấn mạnh: “Bí tích Thánh Thể, mặc dù là sự viên mãn của đời sống bí tích, nhưng không phải là một giải thưởng cho những người hoàn hảo, mà là thần dược và lương thực cho những người yếu đuối”⁶. Điều đó có nghĩa rằng chúng ta không đến với Thánh Lễ vì đã thánh thiện, nhưng để được Chúa chữa lành và biến đổi. Tuy nhiên, sự chữa lành ấy chỉ xảy ra khi con người đến với Chúa bằng một tâm hồn chân thành và khát khao hoán cải.

⁶ Phanxicô, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, số 47.

Vì thế, tham dự Thánh Lễ cách xứng đáng đòi hỏi sự chuẩn bị tâm hồn, sự chú tâm cầu nguyện và quyết tâm sống điều mình cử hành⁷. Một Thánh Lễ được tham dự bằng đức tin sẽ không kết thúc khi cộng đoàn ra về, nhưng tiếp tục trong đời sống yêu thương, phục vụ và hiệp nhất hằng ngày. Chính sự hiệp thông nội tâm ấy làm cho việc tham dự Thánh Lễ trở thành nguồn mạch biến đổi đời sống Kitô hữu.

VI. KẾT LUẬN

Thánh Thể là trung tâm đời sống Kitô hữu, nguồn mạch và chóp đỉnh của đời sống Hội Thánh. Trong bí tích này, Đức Kitô hiện diện và trao ban chính Mình và Máu Người để nuôi dưỡng dân Chúa. Vì thế, Thánh Thể được gọi là bí tích tình yêu, hiệp nhất và xây dựng Hội Thánh.

Trước hết, Thánh Thể là bí tích của tình yêu. Trong bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu đã trao ban chính mình như dấu chỉ của tình yêu đến cùng (x. Ga 13,1). Mỗi Thánh Lễ làm hiện tại hóa hy tế thập giá của Đức Kitô để mọi người được tham dự vào ơn cứu độ. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II khẳng định: “Hội Thánh sống nhờ Thánh Thể”.

Thánh Thể cũng là bí tích của sự hiệp nhất. Thánh Phaolô viết: “Tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể” (1 Cr 10,17). Khi cùng lãnh nhận một Mình Thánh Chúa, các tín hữu được kết hợp với Đức Kitô và với nhau, vượt lên mọi khác biệt. Thánh Augustinô nhắc nhở: “Hãy trở nên điều anh em lãnh nhận: Thân Thể Đức Kitô”.

Đồng thời, Thánh Thể xây dựng Hội Thánh. Như Henri de Lubac diễn tả: “Thánh Thể làm nên Hội Thánh.” Nhờ tham dự Thánh Lễ, người tín hữu được liên kết với cộng đoàn đức tin, học biết yêu thương và phục vụ nhau, góp phần xây dựng gia đình, giáo xứ và xã hội trong tình bác ái.

⁷ Gioan Phaolô II, Thông điệp *Ecclesia de Eucharistia*, số 20.

Trong một thế giới còn nhiều chia rẽ và xung đột, Thánh Thể tiếp tục là nguồn sức mạnh giúp các Kitô hữu sống hiệp thông, trở thành khí cụ bình an và xây dựng tình huynh đệ ở mọi nơi.

Lời kết

“Xin cho tất cả nên một” (Ga 17,21). Đó là lời cầu nguyện tha thiết của Đức Kitô trước cuộc Thương Khó. Thánh Thể chính là con đường hữu hiệu nhất để thực hiện lời cầu nguyện ấy. Mỗi lần tham dự Thánh Lễ và rước Mình Thánh Chúa, chúng ta được mời gọi sống tình yêu, củng cố sự hiệp nhất và góp phần xây dựng Hội Thánh ngày càng trở nên dấu chỉ sống động của Nước Thiên Chúa giữa trần gian.

Mục lục

I. DẪN NHẬP:	1
1. Thực trạng	2
2. Nền tảng Kinh Thánh	3
II. THÁNH THỂ XÂY DỰNG SỰ HIỆP THÔNG VỚI THIÊN CHÚA....	4
1. Hiệp thông là mục đích của ơn cứu độ	4
2. Thánh Thể là sự kết hợp mật thiết với Đức Kitô	5
III. THÁNH THỂ XÂY DỰNG SỰ HIỆP THÔNG TRONG HỘI THÁNH	7
1. Hội Thánh được sinh ra từ Thánh Thể	7
2. Một tấm bánh – một thân thể	8
3. Thánh Thể chống lại sự chia rẽ	9
IV. THÁNH THỂ VÀ ĐỜI SỐNG CỘNG ĐOÀN HÔM NAY	10
1. Trong gia đình	10
2. Trong giáo xứ và cộng đoàn	11
3. Thánh Thể và đời sống cộng đoàn sống đời thánh hiến	13
4. Với người nghèo và người đau khổ	14
V. NHỮNG THÁCH ĐÓ ĐỐI VỚI SỰ HIỆP THÔNG	15
1. Chủ nghĩa cá nhân	15
2. Phe nhóm trong cộng đoàn	16
3. Tham dự Thánh Lễ cách hình thức	18
VI. KẾT LUẬN	19

Tài liệu tham khảo chính

- *Kinh Thánh*, CGKPV chuyển ngữ, ấn bản 2011, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2011).
- Sách *Giáo lý Hội Thánh Công Giáo*.

- VATICANÔ II, Hiến chế *Sacrosanctum Concilium*.
- VATICANÔ II, Hiến chế *Lumen Gentium*.
- VATICANÔ II, Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis*.
- PHAOLÔ VI, thông điệp *Mysterium Fidei*.
- GIOAN PHAOLÔ II, Tông thư *Dies Domini*.
- GIOAN PHAOLÔ II, Thông điệp *Ecclesia de Eucharistia*.
- BÊNÊĐICTÔ XVI, tông huấn *Sacramentum Caritatis*.
- Bộ các hội dòng tận hiến và các tu đoàn tông đồ, huấn thị *Vita Fraterna in Communitate – Đời Sống Huynh Đệ Trong Cộng Đoàn* (02-02-1994).
- RANIERO CANTALAMESSA, *Thánh Thể – Thánh hóa chúng ta*, Trần Đình Quảng chuyển ngữ, NXB Đồng Nai, Đồng Nai, 2019.
- GALOT JEAN, *Eucharistie vivante (Thánh Thể sinh động)*, Ngô Đức Thắng dịch, NXB Tôn Giáo, Hà Nội, 2012.
- ĐỖ XUÂN QUẾ, *Bí tích Thánh Thể*, lưu hành nội bộ, 2025.
- NGÔ VĂN VŨNG, *Thánh Thể – Vì sự sống trần gian*, lưu hành nội bộ, 2024.
- PHAN TẤN THÀNH, *Đời sống tâm linh tập IX – Bí tích tình yêu*, NXB Phương Đông, Tp. HCM, 2017.
- VŨ CHÍ HỸ, *Bánh sự sống và chén cứu độ – Thánh Thể trong Tân ước*, NXB Phương Đông, Tp. HCM, 2017.